

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Đạt/không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, lắp đặt và chuyển giao công nghệ.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật tại bảng mục 1.2 và mục 1.3.2 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, không đạt một trong các tiêu chí tại bảng mục 1.2 và mục 1.3.2 Chương V của E-HSMT.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Các giải pháp kỹ thuật, nghiệm thu chất lượng, khả năng cung cấp vật tư phụ tùng thay thế và một số yêu cầu khác.	Có các giải pháp kỹ thuật, nghiệm thu chất lượng, khả năng cung cấp vật tư phụ tùng thay thế, tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, mục 1.3.1 và mục 1.3.4 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đạt một trong các giải pháp kỹ thuật, nghiệm thu chất lượng, khả năng cung cấp vật tư phụ tùng thay thế, tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, mục 1.3.1 và mục 1.3.4 Chương V của E-HSMT.	Không đạt
3. Phạm vi và tiến độ cung cấp hàng hóa		

Phạm vi, tiến độ cung cấp hàng hóa và các dịch vụ liên quan đáp ứng của E-HSMT.	Phạm vi, tiến độ cung cấp hàng hóa và các dịch vụ liên quan đáp ứng Mẫu số 01A và Mẫu số 01D Chương IV.	Đạt
	Phạm vi, tiến độ cung cấp hàng hóa và các dịch vụ liên quan không đáp ứng Mẫu số 01A và Mẫu số 01D Chương IV.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý và các tác động môi trường.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và các tác động môi trường tại mục 1.3.3 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý và các tác động môi trường tại mục 1.3.3 Chương V của E-HSMT.	Không Đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành tối thiểu 36 tháng (1095 ngày) đối với pallet sắt và 24 tháng (730 ngày) đối với pallet nhựa.	Thời gian bảo hành, bảo trì hàng hóa: Đáp ứng mục 1.3.5 Chương V của E-HSMT	Đạt
	Thời gian bảo hành, bảo trì hàng hóa: Không đáp ứng mục 1.3.5 Chương V của E-HSMT	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, dịch vụ sau bán hàng thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ hợp lý, khả	Có thuyết minh điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, đáp ứng được mục 1.3.6 Chương V trong E-HSMT.	Đạt

thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không có thuyết minh hoặc Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyên giao công nghệ, không đáp ứng được mục 1.3.6 Chương V trong E-HSMT.	Không đạt
7. Nhà thầu có chứng nhận ISO 9001-2015 còn hiệu lực		
Nhà thầu có chứng nhận ISO 9001-2015	Nhà thầu có chứng nhận ISO 9001-2015	Đạt
	Nhà thầu không có chứng nhận ISO 9001-2015	Không đạt
8. Cung cấp đầy đủ bản vẽ chào thầu và thuyết minh đáp ứng yêu kỹ thuật		
Cung cấp đầy đủ bản vẽ chào thầu và thuyết minh.	Cung cấp đầy đủ, chính xác có bản vẽ + thuyết minh đáp ứng yêu cầu theo mục 1.2 về yêu cầu kỹ thuật chương V của HSMT đối với Pallet sắt.	Đạt
	Cung cấp nhưng không đầy đủ, không chính xác, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hoặc không có bản vẽ + thuyết minh theo mục 1.2 về yêu cầu kỹ thuật chương V của HSMT đối với pallet sắt	Không đạt